TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2023/HS-ST
Ngày: 31/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Chí L**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị L**

2. Bà **Chung Kim S**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Kim Ư** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Ph** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2023. Tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2023/TLST-HS ngày 12/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2023/HSST-QĐ ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Q (tên gọi khác: Bi),** sinh ngày: 23/11/1999 tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Số 6/120, ấp Giồng Giữa A, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần ThAnh Phúc, sinh năm 1975 và bà Lâm Thị Xa The, sinh năm 1940.

- Tiền án, tiền sự: Chưa.

Ngày 23/7/2022, thự hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 25/10/2022, bị khởi tố, bị can bỏ trốn đến ngày 16/3/2023, bị bắt theo Quyết định truy nã số 36, ngày 29/11/2022, bị tạm giữ đến ngày 17/3/2023 chuyển tạm giam theo Lệnh số 42. Hiện, bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Chị **Nguyễn Thị Thảo V**, sinh năm 2001 (Có đơn xin xử vắng mặt).

Địa chỉ: Hẻm 81 đường Trương Định, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Bùi Văn T**, sinh năm 1983 (Có đơn xin xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 61 xã Thuận Bình, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Q (còn gọi là Bi) và vợ chồng anh Trần Ngọc Vũ, chị Nguyễn Thị Thảo V có mối quan hệ họ hàng, Q được vợ chồng anh Vũ thuê làm công việc rửa xe ô tô và cùng ở chung nhà với vợ chồng anh Vũ tại hẻm 81, đường Trương Định, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang từ khoảng tháng 01 năm 2022. Trong quá trình làm thuê cho vợ chồng anh Vũ, Q nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của vợ chồng anh Vũ để bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 05 giờ, ngày 23/7/2022, lợi dụng lúc vợ chồng anh Vũ ngủ trong phòng, Q mở cửa chính, cửa rào (do ở chung nhà nên Q có chìa khóa riêng) rồi lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu đen xám, biển số 68TI - 482.30 của chị V đang đậu tại phòng khách mang ra ngoài. Sau đó, Q điều khiển xe chở người bạn tên Thịnh (chưa rõ nhân thân đến nhà anh Vũ chơi với Q khoảng 02 ngày trước) đi về về tỉnh Long An. Khi đi đến địa phận huyện Bến Lức, tỉnh Long An thì Thịnh xuống xe (không rõ địa chỉ cụ thể) còn Q tiếp tục điều khiển xe đi đến xã Thạnh Hòa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An. Khi đến nơi, được một người phụ nữ (chưa rõ nhân thân) hướng dẫn Q mang xe mô tô lấy trộm được đến tiệm cầm đồ của anh Bùi Văn T tại Ấp 61, xã Thuận Hòa, huyện Thanh Hóa, Long An cầm được số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng). Khi cầm xe cho Q, anh T không biết tài sản do Q trộm cắp mà có. Quá trình điều tra, anh T đã tự nguyện giao nộp xe mô tô nói trên.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản cùng ngày chị V đến Công an phường An Bình trình báo. Ngày 25/10/2023, Lâm Q bị khởi tố điều tra, Q bỏ trốn đến ngày 16/3/2023 bị bắt theo quyết định truy nã

*** Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:** Cơ quan điều tra đã thu giữ các đồ vật, tài liệu sau:

- 01 (một) đoạn dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh tại hiện T được lưu trữ trong một đĩa DVD, đã đưa vào hồ sơ vụ án.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại VISION màu đen xám, biển số

68TI - 482.30, số máy: JF86E2056787, số khung: 5832JY056717, đã qua sử dụng do anh Bùi Văn T giao nộp.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 110/KL - HĐĐGTS, ngày 05/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND thành phố Rạch Giá, kết luận: 01 (một) xe mô tô phân hiệu HONDA, số loại VISION, màu đen xám, biên số 68T1.482.304:00, số máy: JF86E2056787, số khung: 5832JY056717, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 23/7/2022, có giá trị là 23.500.000 đồng (hai mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

*** Về phần dân sự**

- Bị hại Nguyễn Thị Thảo V đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) bị cáo thống nhất bồi thường theo yêu cầu của anh T. Hiện tại, bị cáo chưa bồi thường.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lâm Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội làm ăn lương thiện. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) cho ông Bùi Văn T nhưng hiện tại chưa có tiền để bồi thường.

- Bị hại yêu cầu xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lâm Q phạm tội "trộm cắp tài sản"

Về hình phạt:

- Đề nghị HĐXX áp dụng điểm 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự để tuyên phạt bị cáo Lâm Q từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về việc bị cáo bồi thường cho ông Bùi Văn T số tiền là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai tại cơ quan Điều tra, lời trình bày của người bị hại những tang vật thu được. Từ đó khẳng định: vào khoảng 05 giờ, ngày 23/7/2022, tại nhà của chị Nguyễn Thị Thảo V, hẻm 81, đường Trương Định, phường An Bình, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang Lâm Q đã lấy trộm của chị V mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại VISION, màu đen xám, biển số 68TI - 482.30. Qua định giá, tại thời điểm ngày 23/7/2022 có giá trị là 23.500.000 đồng (hai mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Q phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã lợi dụng lúc chủ sở hữu mất cảnh giác để lén lút lấy trộm tài sản nhằm thỏa mãn lòng tham và nhu cầu tiêu xài cá nhân mà không muốn bỏ công sức lao động để làm ra. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất và mức độ của bị cáo gây ra nhằm giáo dục cải tạo bị cáo, có ý thức tuân thủ pháp luật, biết tôn trọng và bảo vệ tài sản của người khác, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người dân lương thiện, có ích cho xã hội cũng nhằm để răn đe phòng ngừa giáo dục chung là cần thiết.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình;bị cáo phạm tội lần đầu thuộc T hợp ít nghiêm trọng, bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 68T1-482.30 cho chị Nguyễn Thị

Thảo V theo Quyết định xử lý vật chứng số 69, ngày 30/8/2022 là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét giải quyết.

[7] **Về trách nhiệm dân sự:**

- Bị hại Nguyễn Thị Thảo V đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xét giải quyết.

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về việc bị cáo bồi thường cho ông Bùi Văn T số tiền là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

[8] **Về án phí:** Buộc bị cáo Lâm Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng*) là phù hợp với Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lâm Q phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Xử phạt: Bị cáo Lâm Q 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 16/3/2023.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về việc bị cáo bồi thường cho ông Bùi Văn T số tiền là 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lâm Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng*).

Báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 31/7/2023. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :
- *Tòa án tỉnh;*
- *Bị cáo; ĐS;*
- *VKS thành phố Rạch Giá*
- *Công an thành phố Rạch Giá*
- *Nhà tạm giữ;*
- *Chi cục Thi hành án;*
- *Lưu.*

BÙI CHÍ L